TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 27-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Đặng Văn Hai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1994, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: 29, ấp T B, xã T K T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Từ ngày 03/10/2019 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Lê Thanh Q - sinh năm: 1987. (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm T Đ, phường A L, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Ngọc S - sinh năm: 1970. (có mặt)

Nơi cư trú: 29, ấp T B, xã T K T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị B E - sinh năm: 1964. (có mặt)

Nơi cư trú: 483A/2, ấp H T, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Quốc T - sinh năm: 1994. (có mặt)

Nơi cư trú: 483A/2, ấp H T, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Tất L - sinh năm: 1990. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H L, xã T M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị H - sinh năm: 1964. (vắng mặt)

4. Nguyễn Thị Ngọc T - sinh năm: 1999. (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: 561/TT, ấp T T, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Trần Văn N - sinh năm: 1980. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp H T, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

6. Lê Thanh N - sinh năm: 1968. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp H T, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc T là con của bà Nguyễn Thị H có nợ của Lê Quốc T số tiền 47.000.000 đồng, nên vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 09/5/2019, Lê Quốc T cùng với Lê Thanh Q, Lê Thanh N và Trần Văn N đến nhà của bà Nguyễn Thị H tại số 561, ấp T T, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để đòi nợ. Khi đến nhà bà H thì Q và T vào nhà, còn N và N ở ngoài đợi. Lúc này không có bà H và T ở nhà nên T điện thoại kêu T về, khoảng 15 giờ cùng ngày, Q gặp bà H và T về đến nhà nên Q hỏi có tiền trả cho T chưa, T trả lời chưa có đủ tiền, chờ 20 phút nữa có đủ tiền rồi trả, sau đó T vào nhà lấy xe mô tô đi cầm để lấy tiền trả cho T, còn Q và T ở nhà bà H. Trên đường đi cầm xe, T điện thoại cho Nguyễn Ngọc T nói hôm qua T hăm dọa hôm nay sẽ kéo mười mấy người vô nhà, hôm nay vô thiệt, chỉ có một mình mẹ ở nhà không biết làm sao, T nói để một hồi Nguyễn Tất L (con nuôi bà H) về rồi vô nhà T xem sao. Khi L về T nói lại cho L nghe là bên T đi vào nhà bà H khoảng mười mấy người rồi L kêu T cùng đi đến nhà bà H xem sự việc ra sao; L lấy xe Wave màu đỏ, không rõ biển số chở T và đem theo 01 con dao tự chế, còn T lượm theo 01 khúc sắt tròn màu đen đem theo để phòng thân. Khi đến nhà bà H, L cầm dao tự chế đi vào sân nhà thì gặp Q và hỏi Q hôm qua ai chửi và hâm đâm mẹ tao đâu, nói xong thì dùng tay tát vào vùng cằm trái của Q 01 cái không để lại thương tích, lúc đó T đi sau cách khoảng 02 mét nhìn thấy và không làm gì, T và L đưa dao tự chế và khúc sắt cho người trong nhà bà H cất giấu. Khi bị đánh Q không nói gì mà bỏ đi ra nghe điện thoại, trên điện thoại có người hỏi Q "có cần vào không, Q nói không cần" thì L nắm tay kéo Q lại kêu nói chuyện và cùng đi vào mé trái nhà bà H. Khoảng 15 phút sau, T về đến nhà, lấy tiền đưa L trả cho T tại bộ ván ngựa bên mé trái nhà bà H gồm có L, bà H, T, còn Q thì ngồi đầu bộ ván ngựa quay mặt ra ngoài sân, còn T thì đi qua đi lại đối diện với Q. Khoảng 05 phút sau, trong lúc T đếm tiền thì T nhớ lại việc Q nói chuyện điện thoại có người hỏi Q có cần kéo thêm người vào nhà bà H không, T liền đi ra phía sau nhà lấy khúc gỗ vuông ở gần nhà bếp đi lại đứng đối diện Q, T cầm khúc gỗ ở tay phải đánh 01 cái theo hướng xéo từ trên bên phải

xuống bên trái trúng vào vùng vai trái của Q thì được L, bà H, T can ra và kéo T vào nhà sau. T tiếp tục đếm tiền thì T đi từ cửa nhà sau ra đứng đối diện Q, tay phải cầm khúc gỗ vuông đánh 01 cái theo hướng xéo từ trên bên phải xuống bên trái, Q đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng tay và đầu rồi té ngã xuống bộ ván ngựa làm khúc gỗ bị gãy, lúc này L, bà H, T và T tiếp tục can T ra, bà H lấy khúc gỗ ném bỏ không tìm được. Sau đó T đếm đủ số tiền 47.000.000 đồng rồi cùng Q ra về. Trên đường về Q chở N đi khoảng 01km thì Q có biểu hiện mệt và nôn ói nên N chở Q đến Trung tâm y tế huyện Lai Vung cấp cứu và điều trị. Đến ngày 10/5/2019, Q được chuyển đến Bệnh viện Đa Khoa Sa Đéc điều trị với tình trạng qua chụp cắt lớp vi tính: Tụ máu ngoài màng cứng hố sau và đỉnh (T), nứt sọ vùng đỉnh (T), gãy xương cung gò má (P), đến ngày 17/5/2019 thì được xuất viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 pro màu đen, số Imei 356458090, đã qua sử dụng của Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Ngọc T.

Ngày 12/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung trao trả 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị H và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, đã qua sử dụng cho Nguyễn Thị Ngọc T.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 188/TgT ngày 13/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Lê Thanh Q như sau: Sẹo vết thương phần mềm khuỷu tay trái; Chấn thương đầu gây máu tụ ngoài màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ điều trị hiện tại ổn định; Gãy cung gò má phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thanh Q do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 30%, theo nguyên tắc cộng lùi. Tổn thương trên do vật tầy tác động gây nên thương tích; Sẹo vết thương phần mềm khuỷu tay trái, sẹo mổ gáy trái không ảnh hưởng thẩm mỹ; Sẹo mổ từ vành tai trái đến đỉnh đầu ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại Công văn số 03 ngày 03/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp phân tích: Sẹo vết thương phần mềm khuỷu tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01 %; Chấn thương đầu gây máu tụ ngoài màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ điều trị hiện tại ổn định, tỷ lệ thương tật là 22%; Gãy cung gò má phải, tỷ lệ thương tật là 09%. Tổng tỷ lệ thương tật là 30%. Riêng sẹo vết thương phần mềm khuỷu tay trái và chấn thương đầu gây máu tụ ngoài màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ điều trị hiện tại ổn định, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%, theo nguyên tắc cộng lùi.

Trong quá trình điều tra bị hại Lê Thanh Q và người làm chứng Lê Quốc T cung cấp thông tin là vết thương gãy cung gò má phải là do Q bị tai nạn giao thông trước đó nên bị gãy cung gò má phải chứ T không đánh trúng vào gò má phải của Q.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSLVg, ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Nguyễn Ngọc T ra trước Toà án nhân dân

huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị hại Lê Thanh Q trình bày: Chiều ngày 09/5/2019 anh đã bị bị cáo T dùng cây gây thương tích giống như nội dung bản cáo trạng, anh Q yêu cầu T bồi thường chi phí điều trị là 4.500.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại là 5.500.000 đồng, tổng cộng là 10.000.000 đồng. Hiện nay ông S là cha của bị cáo T đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng cho Q nên Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q Nguyễn Ngọc S trình bày: Ông là cha của bị cáo T, ông đã bồi thường cho bị hại Q 10.000.000 đồng thay cho bị cáo, ông không yêu cầu bị cáo T trả lại cho ông số tiền bồi thường nêu trên, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q Nguyễn Thị B E trình bày: Bà là mẹ ruột của bị hại Q, khi Q nằm viện bà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi bị hại Q, bà B E không yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền nào và không trình bày gì thêm.

Những người làm chứng Lê Quốc T, Trần Thanh N và Lê Thanh N cùng trình bày: Chỉ đi với Q đến nhà bà H và đứng ngoài sân chờ Q về, việc T cầm cây đánh Q thì những người này không thấy, ngoài ra không biết gì khác và không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Ngọc T với bản tính hung hăng, côn đồ đã có hành vi dùng khúc gỗ vuông đánh gây thương tích cho bị hại Lê Thanh Q với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 03 năm đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: trả cho Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 pro màu đen, số Imei 356458090, đã qua sử dụng; Nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Đối với Nguyễn Tất L có hành vi dùng tay tát 01 cái vào vùng cằm trái của Lê Thanh Q nhưng không gây thương tích và chấm dứt trước khi Nguyễn Ngọc T gây thương tích cho bị hại Q nên hành vi này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm

hình sự về vai trò đồng phạm với bị cáo T. Hiện nay Nguyễn Tất L đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, Cơ Q Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung chưa làm việc được với L, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi dùng khúc gỗ vuông đánh hai cái trúng vào khuỷu tay trái và đầu bị hại Lê Thanh Q gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho N người;……

i) Có tính chất côn đồ; ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

……

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...."

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, sức khoẻ là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật mà bị cáo gây thương tích cho bị hại. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm T, đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với Nguyễn Tất L có hành vi dùng tay tát 01 cái vào vùng cằm trái của Lê Thanh Q nhưng không gây thương tích, diễn ra trước và chấm dứt trước khi Nguyễn Ngọc T gây thương tích cho bị hại Q nên hành vi này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về vai trò đồng phạm với bị can T. Hiện tại Nguyễn Tất L đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung chưa làm việc được với L, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án những người này trình bày: có thấy T dùng cây đánh Q và không biết gì thêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra cha của bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền cho bị hại thay cho bị cáo, bị cáo không có tác động gì đến gia đình để bồi thường cho bị hại nên không xem xét tình tiết giảm nhẹ là khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên. Tuy nhiên Kiểm sát viên đề nghị trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 pro màu đen, số Imei 356458090, đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo cho giai đoạn thi hành án, Hội đồng xét xử không đồng ý phần quan điểm này của Kiểm sát viên, vì trong vụ án này bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và bị cáo không phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường gì, nên cần trả lại điện thoại cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả cho Nguyễn Ngọc T 01 (một) phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro, màu đen, đã qua sử dụng, trên bì thư có chữ ký tên, ghi họ tên của Nguyễn Ngọc T, Phạm Hoàng Công và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung. Do vật chứng này không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thanh Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích 4.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 5.500.000 đồng, tổng số tiền bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 10.000.000 đồng, bị hại Q đã nhận 10.000.000 đồng từ ông S cha của bị cáo T, nay anh Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T - 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Trả cho Nguyễn Ngọc T 01 (một) phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro, màu đen, đã qua sử dụng, trên bì thư có chữ ký tên, ghi họ tên của Nguyễn Ngọc T, Phạm Hoàng C và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/02/2020.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ Q điều tra H. Lai Vung;
- Cơ Q THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

- Lưu HS, AV.

Ngô Thị Cẩm Hồng